

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 294/2023/TLST-KDTM, Ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi là V1)

Trụ sở chính: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Trần Minh T

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

(Văn bản ủy quyền số: 9067/2024/UQ-PGD ngày 01/8/2024

Địa chỉ liên hệ: Tầng A tòa nhà A, Số I C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH C

Địa chỉ trụ sở: Số A D, phường P, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1991

Chức danh: Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy P, sinh năm

1991.

Số CCCD: 0520 9102 1521, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ liên lạc: Số H Đường B, Khu phố D, phường P, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng Thương mại cổ phần V; Công ty TNHH C; Ông Nguyễn Duy P cùng thống nhất xác nhận tính đến ngày 16/10/2024 Công ty TNHH C còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V tổng số tiền là: 1.089.216.339 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười sáu nghìn, ba trăm ba mươi chín đồng), trong đó:

- Nợ gốc là: 699.999.485 đồng (sáu trăm chín mươi chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm tám mươi lăm đồng).

- Nợ lãi là: 389.216.854 đồng (ba trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười sáu nghìn, tám trăm năm mươi bốn đồng)

2. Ngân hàng Thương mại cổ phần V; Công ty TNHH C; Ông Nguyễn Duy P cùng thống nhất phương thức trả nợ như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V đồng ý cho Công ty TNHH C trả tổng số tiền nợ: 1.089.216.339 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười sáu nghìn, ba trăm ba mươi chín đồng) làm hai lần, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 30/10/2024 giao trả 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng);

- Lần 2: Ngày 30/11/2024 giao trả 589.216.339đ (năm trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười sáu nghìn, ba trăm ba mươi chín đồng)

Việc giao nhận tiền thực hiện trực tiếp dưới sự giám sát của Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Kể từ ngày 17/10/2024 cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì Công ty TNHH C còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo mục lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức Số: EGV/22122 ngày 12/04/2022 và Khế ước nhận nợ Số: 201022-8006144-ONL-1 ngày 20/10/2022 ký giữa Công ty TNHH C và Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

4. Trường hợp Công ty TNHH C không thanh toán hoặc thanh toán không đúng, không đầy đủ theo thỏa thuận đã nêu ở trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì buộc ông Nguyễn Duy P phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại theo Hợp đồng bảo lãnh số: EGV/22122/HDBL ngày 12/04/2022 ký giữa ông Nguyễn Duy P và Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 22.338.245đ (hai mươi hai triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi lăm đồng), Công ty TNHH C tự nguyện chịu. H lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.930.895đ (Mười bảy triệu, chín trăm ba mươi nghìn, tám trăm chín mươi lăm

đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0005366 do Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức lập ngày 04/10/2023.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự thành phố Thủ Đức;
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hòa